

Số: 05-04/2017HĐQT-TT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN TÀI KHÓA 2016

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014,
- Điều lệ Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ Bất thường ngày 16/11/2015,
- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 21/04/2017,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hưng Trí Holding trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên tài khóa 2016 thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung với những nội dung chính như sau:

| STT | NỘI DUNG | ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH 2015 | ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 2017 | LÝ DO |
|-----|--|--|---|---|
| 1 | Tên Công ty | Công ty Cổ phần Đầu tư Hưng Trí | Công ty Cổ phần Hưng Trí Holding | Sở KH&ĐT không chấp nhận tên Công ty CP Đầu tư Hưng Trí do bị trùng tên |
| 2 | Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty (khoản 3 điều 2 Điều lệ) | 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc. Trong trường hợp cần thiết thay đổi hoặc thêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty, Công ty phải thực hiện theo quy định của pháp luật. | 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc. Công ty có thể có 02 (hai) đại diện theo pháp luật. Trường hợp có hơn một người đại diện theo pháp luật, thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc đương nhiên là người đại diện theo pháp luật của công ty. | Điều 13 và khoản 2 Điều 134 Luật DN 2014 |
| 3 | Vốn điều lệ (Khoản 1 điều 5 Điều lệ) | 50.158.000.000 | 93.126.840.000 | Do tăng vốn điều lệ |

| | | | | |
|---|--|--|---|--|
| 4 | Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị <i>(Khoản 1 điều 24 Điều lệ)</i> | Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người | Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người | <i>Điều 150 Luật DN 2014</i> |
| 5 | Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị <i>(Điểm n, khoản 1 điều 25 Điều lệ)</i> | n) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc, Phó giám đốc trong Công ty và các công ty trực thuộc; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có); | n) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc, Phó giám đốc trong Công ty và các công ty trực thuộc; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác (tùy vào số cổ phần hoặc phần vốn góp sẽ cử từ 01 đến 05 người đại diện), quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có); | <i>Điều 15 Luật DN 2014</i> |
| 6 | Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>(Khoản 1 điều 26 Điều lệ)</i> | 1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng giám đốc của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. | 1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của Công ty. | <i>Khoản 1 điều 152 Luật DN 2014</i> |
| 7 | Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông <i>(Điểm n, Khoản 2 điều 14 Điều lệ)</i> | n) Việc Tổng giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị; | bỏ nội dung này | <i>Thống nhất theo Khoản 1 điều 26 điều lệ</i> |
| 8 | Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của | 2. Nhiệm kỳ: Theo khoản 1 Điều 26 của Điều lệ này, Tổng giám đốc có thể không phải là | 2. Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng quản trị | <i>Thống nhất theo Khoản 1</i> |

| | | | |
|--|--|---|------------------------|
| <p>Tổng giám đốc (Khoản 2 Điều 31 Điều lệ)</p> | <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.</p> | <p>có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.</p> | <p>điều 26 điều lệ</p> |
|--|--|---|------------------------|

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN BÁ TRÍ